

HỘI NGHỊ CỘNG TÁC VIÊN TẠP CHÍ THÔNG TIN KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ NĂM 2015

Ngày 11/3/2015, Tạp chí Thông tin Khoa học và Công nghệ tỉnh Quảng Bình tổ chức Hội nghị Cộng tác viên năm 2015 nhằm mục đích đánh giá những kết quả, thành tựu đã đạt được trong năm qua, từ đó đề xuất những định hướng, giải pháp phát triển trong thời gian tới. Tham dự Hội nghị có đại diện lãnh đạo Sở Thông tin và Truyền thông, UBND huyện, thị xã, thành phố, các cơ quan báo chí, tạp chí và các cộng tác viên Tạp chí Thông tin KH&CN.

Năm 2014 là năm thứ ba Tạp chí Thông tin Khoa học và Công nghệ Quảng Bình đi vào hoạt động kể từ lúc Bộ Thông tin và Truyền thông cấp phép lại, Tạp chí đã không ngừng nỗ lực nghiên cứu để ngày càng nâng cao chất lượng cũng như hình thức của Tạp chí. Ngoài những chuyên mục đã ổn định như: Nghiên cứu - Trao đổi; Kết quả nghiên cứu khoa học và công nghệ; Tin hoạt động khoa học và công nghệ; Văn bản mới về khoa học và công nghệ; chuyên mục Danh nhân Quảng Bình... Ban biên tập Tạp chí đã nghiên cứu xây dựng và xuất bản Tạp chí số đặc biệt kỷ niệm 410 năm hình thành tỉnh Quảng Bình (1604-2014) đăng tải các bài viết về những chặng đường lịch sử hình thành và phát triển vùng đất và con người Quảng Bình phục vụ lễ kỷ niệm 410 năm hình thành danh xưng Quảng Bình...; Tuyên truyền các hoạt động trọng đại của tỉnh về lĩnh vực KH&CN như tuyên truyền kết quả hội thảo “Các giải pháp nâng cao hiệu quả và phát triển bền vững cây cao su trên địa bàn tỉnh Quảng Bình”...



Trong năm qua, Tạp chí Thông tin KH&CN đã xuất bản 6 số, số lượng gần 3.000 bản với nội dung phong phú, đa dạng thuộc các lĩnh vực: khoa học tự nhiên, khoa học kỹ thuật, khoa học xã hội và nhân văn, hướng dẫn kỹ thuật, kết quả nghiên cứu khoa học và nhiều lĩnh vực khác của đời sống, xã hội.

Có được kết quả như vậy, Tạp chí Thông tin KH&CN đã nhận được sự giúp đỡ của các sở, ban, ngành và địa phương; sự cộng tác tích cực của đội ngũ cộng tác viên trong và ngoài tỉnh với nội dung phong phú, đa dạng.

Tại Hội nghị, các cộng tác viên đã nhiệt tình đóng góp ý kiến tâm huyết cho sự phát triển của Tạp chí. Phần lớn ý kiến đều khẳng định chất lượng của Tạp chí ngày càng được nâng cao. Đồng thời chân thành góp ý những hướng phát triển cho Tạp chí trong thời gian tới, làm sao để Tạp chí đến được với bạn đọc, với nhân dân và phát huy hiệu quả trong công cuộc phát triển kinh tế - xã hội của địa phương ■ **TRUNG NGHĨA**

NGHIỆM THU ĐỀ TÀI: “NGHIÊN CỨU CÁC HÌNH THỨC NGHI LỄ VÀ GIÁ TRỊ VĂN HÓA CỦA LỄ HỘI ĐUA THUYỀN TRUYỀN THỐNG Ở HUYỆN LỆ THỦY, TỈNH QUẢNG BÌNH”

Ngày 06/2/2015, Hội đồng Khoa học nghiệm thu đề tài cấp tỉnh tổ chức nghiệm thu đề tài “Nghiên cứu các hình thức nghi lễ và giá trị văn hóa của lễ hội đua thuyền truyền thống ở huyện Lệ Thủy, tỉnh Quảng Bình” do Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Lệ Thủy chủ trì nghiên cứu.

Đua thuyền tại Lệ Thủy là một lễ hội lâu đời với gần 500 năm và hiện đang là lễ hội có sức hấp dẫn lớn đối với nhân dân trong huyện và nhiều địa phương trong cả nước. Đây là sản phẩm văn hóa có giá trị tinh thần quý giá mang đậm văn hóa cộng đồng của con người, làng xã của vùng đất “nhất Đồng Nai, nhì hai huyện” và vùng văn hóa Bắc miền Trung. Tuy nhiên, từ khi có lễ hội đến nay, chưa có công trình nào nghiên cứu, bảo tồn và phát huy giá trị lễ hội, một số nghi thức bị lãng quên, một số giá trị và hình thức quảng bá lễ hội bị mai một... Việc huyện Lệ Thủy tổ chức nghiên cứu đề tài về hình thức nghi lễ và giá trị văn hóa của lễ hội truyền thống của địa phương nhằm làm phong phú các giá trị văn



hóa trên quê hương Quảng Bình là rất cần thiết.

Sau 18 tháng triển khai thực hiện, đề tài đã tập trung nghiên cứu nguồn gốc và các luận cứ cơ sở xác định sự hình thành, quá trình phát triển và diễn biến của lễ hội đua thuyền hàng năm ở huyện Lệ Thủy; không gian lịch sử văn hóa địa bàn xuất phát lễ hội cũng như định vị các hình thức nghi lễ lễ hội; giá trị văn hóa của lễ hội đua thuyền; trên cơ sở đó đề xuất một số giải pháp bảo tồn và phát huy bền vững giá trị văn hóa của lễ đua thuyền truyền thống trong giai đoạn hiện nay và thời gian tới ■

NGỌC HẢI

KIỂM TRA MÔ HÌNH NUÔI CÁ LỒNG CHẤM THƯƠNG PHẨM TRÊN ĐỊA BÀN HUYỆN TUYÊN HÓA

Ngày 26/3/2015, đoàn công tác của Sở Khoa học và Công nghệ đã kiểm tra tình hình thực hiện mô hình KH&CN: Nuôi cá lồng chấm thương phẩm trên địa bàn huyện Tuyên Hóa.

Mô hình nuôi cá lồng chấm thương phẩm được triển khai từ tháng 6/2014, cơ quan chủ trì là Phòng nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Tuyên Hóa. Mô hình đã được triển khai tại 04 hộ nuôi cá lồng và 04 hộ nuôi cá trong ao đất. Qua kiểm tra, số cá được nuôi ở lồng phát triển nhanh hơn, kích cỡ cá và trọng lượng lớn hơn cá nuôi ở ao đất. Cá phát triển khỏe mạnh, màu sắc tươi sáng, kích cỡ đồng đều; Cụ thể: cá nuôi trong

lồng tại xã Châu Hóa: trọng lượng bình quân 0,8kg đến 1kg, cá nuôi trong ao tại xã Sơn Hóa: trọng lượng bình quân 0,4kg đến 0,6kg. Các hộ nuôi cũng đã mua thêm 600kg thức ăn công nghiệp để bổ sung thêm lượng thức ăn cho cá; Cơ quan chủ trì cũng đã cung cấp thuốc thú y và vắc xin theo nội dung của mô hình. Trong thời gian nuôi, cá sinh trưởng và phát triển bình thường, chưa có biểu hiện dịch bệnh, tỷ lệ sống khoảng 90%.

Sau khi kiểm tra, đoàn công tác đã đề nghị cơ quan chủ trì và chủ nhiệm mô hình tiếp tục theo dõi tiến độ, tập trung chỉ đạo kỹ thuật, phát hiện dịch bệnh kịp thời để có biện pháp xử lý ■

TRUNG NGHĨA

ĐÀO TẠO XÂY DỰNG VÀ ÁP DỤNG HỆ THỐNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG THEO TIÊU CHUẨN TCVN ISO 9001:2008

Ngày 30/3/2015, Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng đã tổ chức khóa đào tạo tập huấn xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 vào hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Bình.

Tham gia khóa đào tạo là cán bộ, công chức, viên chức, người lao động có liên quan đến xây dựng và áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001-2008 của các cơ quan, đơn vị. Tại khóa đào tạo, các học viên được ông Nguyễn Ngọc Thi, Giám đốc Chi nhánh Viện Năng suất Việt Nam (VNPI) tại Đà Nẵng, giới thiệu tổng quan về hệ thống quản lý chất lượng; lợi ích khi áp dụng ISO 9001:2008; các yêu cầu của ISO 9001:2008 và các bước triển khai trong cơ quan hành chính nhà nước.

Việc áp dụng tiêu chuẩn ISO trong cơ quan hành chính nhà nước nhằm hoàn thiện và hệ



thống hóa quy trình xử lý công việc hợp lý, phù hợp với quy định của pháp luật, tạo điều kiện để người đứng đầu cơ quan nhà nước, kiểm soát quá trình giải quyết công việc nội bộ ở cơ quan, đơn vị, đẩy mạnh công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, cung cấp dịch vụ công, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội trong tiến trình hội nhập ■

TRUNG NGHĨA

CẢNH GIÁC NƯỚC MẮM MANG NHÃN HIỆU “CHINSU” VÀ “NAM NGƯ” GIẢ TRÊN THỊ TRƯỜNG

Trong thời gian từ 12/2/2015 đến ngày 15/2/2015, Trung tâm Kỹ thuật Đo lường Thử nghiệm đã phối hợp với Phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về TTQL KT&CV Công an tỉnh Quảng Bình tiến hành thử nghiệm 18 mẫu nước mắm được lấy ngẫu nhiên tại kho hàng của một đối tượng thường trú tại phường Quảng Long, thị xã Ba Đồn. Các loại nước mắm được đối tượng phân phối gồm nước mắm mang nhãn hiệu “Nam Ngư”, “Nam Ngư Chinsu” (chai 500ml) và nhãn hiệu “Đệ nhị” (chai 900ml). Kết quả kiểm tra chất lượng cho thấy 15/18 mẫu có các chỉ tiêu chất lượng không đạt theo tiêu chuẩn của nhà sản xuất công bố. Các chỉ tiêu được kiểm tra gồm: pH, hàm lượng axit tính theo axit Acetic, hàm lượng muối ăn, hàm lượng nitơ tổng số, hàm lượng nitơ axit Amin, chỉ tiêu vi sinh (E. Coli).

Cụ thể, theo công bố của nhà sản xuất (Công ty cổ phần hàng tiêu dùng Masan), đối với nhãn hàng Nam Ngư Chinsu, hàm lượng nitơ tổng số lớn hơn 12g/l, hàm lượng axit tính theo axit Acetic khoảng 4,8-10g/l, hàm lượng muối ăn khoảng 180-270 g/l. Kết quả kiểm tra mẫu cho thấy hàm lượng nitơ tổng số chỉ nằm trong khoảng 1,1-1,4 g/l (9-12% so với tiêu chuẩn công bố); hàm lượng axit tính theo axit Acetic khoảng 0,8-1,8g/l (17- 36% so với tiêu chuẩn công bố); hàm lượng muối ăn khoảng 117-120g/l (62- 66% so với tiêu chuẩn công bố).

Đối với nhãn hàng “Đệ nhị” tiêu chuẩn công bố hàm lượng nitơ tổng số lớn hơn 2,5g/l, hàm lượng axit tính theo axit Acetic khoảng 2,0-5g/l, hàm lượng muối ăn khoảng 180-270g/l. Kết quả kiểm tra mẫu cho thấy, hàm lượng nitơ tổng số chỉ nằm trong khoảng 0,8-1,0 g/l (32-40% so với tiêu chuẩn công bố); hàm lượng axit tính theo axit Acetic khoảng 0,7-1,0g/l (35-50% so với tiêu chuẩn công bố); hàm lượng muối ăn khoảng

132-177g/l (75- 97% so với tiêu chuẩn công bố).

Kết quả kiểm tra các chỉ tiêu khác như pH, hàm lượng nitơ, axit Amin cũng không đạt tiêu chuẩn công bố.

Theo thông tin từ cơ quan điều tra, đối tượng khai nhận đã sử dụng mẫu nước mắm thật và pha loãng với nước khoáng và các phụ gia khác như muối, bột ngọt, nước đường trắng... để tạo ra nước mắm với hương vị và màu sắc tương tự nước mắm thật, sau đó đóng chai (chai nước mắm cũ và chai mua thêm trên thị trường). Với phương pháp này, người tiêu dùng khó có thể phân biệt giữa hàng thật và hàng giả vì đối tượng sử dụng chai thật và nước mắm pha có mùi vị giống nước mắm thật. Việc phân biệt hàng giả chỉ có thể xác định được khi có kết quả kiểm tra chất lượng. Để hạn chế tối đa việc sử dụng nước mắm kém chất lượng, theo cán bộ thị trường của Công ty Masan, người tiêu dùng lưu ý khi mua hàng cần xem kỹ các thông tin trên nhãn hàng, không mua hàng đã hết hạn sử dụng, tuyệt đối không mua các loại chai có gợn lơ lửng khi soi dưới ánh sáng mặt trời, màu sắc bất thường... Ngoài ra, người tiêu dùng nên mua hàng tại các siêu thị, cơ sở kinh doanh có uy tín, có công bố chất lượng của nhà sản xuất.

Qua quá trình kiểm tra có thể thấy, các đối tượng sản xuất kinh doanh hàng kém chất lượng rất tinh vi để đánh lừa người tiêu dùng và cơ quan quản lý. Để phát hiện và xử lý hàng hóa kém chất lượng trên thị trường hiệu quả, ngoài sự vào cuộc của các cơ quan quản lý như Công an kinh tế, Chi cục Quản lý thị trường, Chi cục An toàn vệ sinh thực phẩm... cần phải có các phương tiện, thiết bị hiện đại để phân tích, xác định các thành phần chất lượng sản phẩm. Do vậy, việc nâng cao năng lực các phòng thử nghiệm ở địa phương là một trong những giải pháp rất cần thiết để phát hiện và xử lý kịp thời hàng kém chất lượng nhằm đảm bảo an toàn và sức khỏe người tiêu dùng ■

GIANG TẤN THÔNG

HIỆU QUẢ MÔ HÌNH TRỒNG CỎ VA06

Trong mấy năm gần đây, được sự quan tâm của tỉnh và các ngành chức năng trong việc đẩy mạnh đưa tiến bộ kỹ thuật mới vào sản xuất, đàn gia súc của tỉnh Quảng Bình đã có bước phát triển đáng kể cả về số lượng và chất lượng. Theo số liệu của Cục Thống kê tỉnh, tính đến thời điểm này, toàn tỉnh có tổng đàn trâu 33.553 con, bò 87.115 con, lợn 360.017 con, gia cầm 2.645 triệu con. Nghề chăn nuôi đã đem lại thu nhập cao cho người nông dân, đặc biệt là chăn nuôi trâu, bò. Để phát triển chăn nuôi bền vững, ngoài việc chuyển giao tiến bộ khoa học kỹ thuật trong cải tạo giống, thức ăn, thú y..., tỉnh còn chú trọng đến phát triển nguồn thức ăn thô xanh cung cấp cho đàn gia súc ăn cỏ.

Nhằm chuyển đổi diện tích đất trồng lúa, đất trồng các loại cây khác kém hiệu quả sang trồng cỏ chăn nuôi bò lai, từng bước chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi nhằm nâng cao thu nhập và hiệu quả kinh tế trên một đơn vị diện tích đất canh tác. Năm 2014, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình đã phối hợp với Trạm Khuyến nông Quảng Ninh và Bố Trạch triển khai thực hiện mô hình trồng cỏ Va06 tại 2 huyện trên quy mô 3 xã (Vạn Ninh, Vĩnh Ninh, huyện Quảng Ninh; Tây Trạch, xã Vạn Trạch, huyện Bố Trạch) với tổng diện tích 4,2ha.

Qua thời gian thực hiện mô hình cho thấy, giống cỏ này có khả năng thích ứng cao, dễ



Mô hình cỏ Va06 tại thôn Chùa, xã Tây Trạch, huyện Bố Trạch

trồng, chăm sóc đơn giản, sống khá mạnh. Cây có bộ rễ phát triển, khả năng đẻ nhánh cao. Năng suất cỏ qua các lứa cắt tăng dần từ 1.700 - 2.800 kg/sào/lứa cắt, tương ứng với các lứa cắt từ 1-5. Tổng cộng năng suất qua 5 lứa cắt đạt 11.800 kg/sào (tương ứng với 236 tấn/ha), 1 sào có thể nuôi được 1-2 con bò thịt. Như vậy, với 1 sào trồng cỏ Va06 đem lại lợi nhuận cho hộ nông dân trên 3 triệu đồng/năm, tương ứng với 1ha thu được lợi nhuận là 61.800.000 đồng.

Từ những thành công bước đầu của mô hình trồng cỏ Va06 tại 2 huyện Quảng Ninh và Bố Trạch, trong thời gian tới, Trung tâm Khuyến nông - Khuyến ngư Quảng Bình sẽ phối hợp với các huyện khác tổ chức cho cán bộ khuyến nông, các hộ nông dân ở các địa phương đến thăm quan, hội thảo mô hình nhằm nhân rộng trên địa bàn toàn tỉnh. Từ đó, giúp các hộ nông dân có thêm giống cỏ mới có chất lượng tốt phục vụ chăn nuôi gia súc ■

VÕ ĐẠI CHUNG